

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 14-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Nhân
2. Ông Lê Hùng Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 27-5-2021 đối với bị cáo:

Võ Thanh Trúc H (Trọc); sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu: ấp T, xã I, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thanh I và bà Nguyễn Lâm Thuy T; Em ruột: Có 02 người; Vợ: Ngô Thị Thúy N; Con: có 01 người sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 06/12/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh ra Bản án số 222/2013/HSPT xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/4/2021, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Thanh U, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/9/2020, bị cáo Võ Thanh Trúc H điều khiển xe mô tô biển số 70N1-1954 một mình đi từ xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh về nhà tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì có 04 thanh niên (không rõ lai lịch) đi trên 02 xe mô tô chặn đầu xe gây hấn với bị cáo. Lúc này bị cáo H điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà trọ Hoàng Yến thuộc xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh lấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 30cm, cán gỗ dài 15cm để trên xe mục đích phòng thân. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/10/2020, bị cáo H điều khiển xe mô tô đến quán bánh canh “Tư Phụ” tại Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh của bà Phạm Thị E. Lúc này anh Phạm Thanh U, sinh năm 1975, ngụ Khu phố 1, thị trấn B, huyện B (đang công tác tại Công an huyện B) đang ngồi ăn bánh canh tại quán, do nghĩ anh U là đồng phạm với 04 thanh niên trước đó đi theo giám sát bị cáo nên bị cáo lấy con dao đi đến chỗ anh U ngồi, dùng tay phải cầm dao chém từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào lưng anh U 02 nhát gây thương tích, rồi lên xe bỏ trốn đến ngày 10/4/2021 bị cáo bị bắt giữ theo Quyết định truy nã.

Ngày 07/10/2020, kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện bị cáo có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Ngày 02/10/2020, anh U có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Thanh Trúc H.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/2020/TgT ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tây Ninh xác định: Cơ thể anh Phạm Thanh U gồm các tổn thương: 01 vết sẹo từ vai phải qua vai trái, kích thước 20 x 0,1 cm lành; 01 vết sẹo vùng cột sống lưng, kích thước 15 x 0,1 cm lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Thanh U do thương tích gây nên hiện tại là 04% (bốn phần trăm).

Kết luận giám định số 1732/KL-KTHS ngày 01/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô Dream Trung Quốc biển số 70N1-1954 số khung bị cắt hàn, số máy bị đục xóa không xác định được số nguyên thủy.

Kết quả thu giữ vật chứng:

1. 01 (một) cái áo mưa màu xanh phía trước có chữ “CP”, phía sau có chữ “CP” “VIỆT NAM MỘC BÀI” đã qua sử dụng;
2. 01 (một) cái áo khoác loại vải màu đen, dài tay, trên ngực trái có chữ “adidas”, phía sau có chữ “adidas”;
3. 01 (một) đôi dép quai quăng, trên quai có màu xanh đen, được may chỉ trắng trên dép có chữ “A3-12 DU WA”;
4. 01 (một) xe mô tô màu sơn: nâu, biển số 70N1-1954, có 01 gương chiếu hậu bên trái, số máy: không có, số khung 7862, dung tích xi lanh 97 cm³, xe không bùng, xe đã qua sử dụng;

5. 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu REALME, số IMEI 1: 867013049174456, số IMEI 2: 867013049174449, máy bị nứt 01 đường ở sau lưng, điện thoại đã qua sử dụng;

6. 01 (một) con dao kim loại gồm lưỡi dao kim loại dài 30 cm, rộng 6,5 cm, đầu vuông dày 0,5 cm, cán gỗ 15 cm;

7. 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu trắng có chữ “LADIES”.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Phạm Thanh U không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSBC ngày 25-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Thanh Trúc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh Trúc H từ 15 đến 18 tháng tù.

Ghi nhận anh Phạm Thanh U không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và có lỗi với bị hại. Nhưng hiện tại gia đình khó khăn nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về nhà đi làm nuôi con, hứa không tái phạm và sẽ làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Mặc dù giữa bị cáo Võ Thanh Trúc H và anh Phạm Thanh U không mâu thuẫn gì nhưng vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/10/2020 tại Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã vô cớ dùng dao chém 02 nhát vào lưng anh Phạm Thanh U gây thương tích 04%. Bị cáo đã dùng dao để thực hiện tội phạm là hung khí nguy hiểm nên đây là yếu tố định khung hình phạt đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo Võ Thanh

Trúc H đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã dùng hung khí nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng một mức án nghiêm mới có đủ thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 06/12/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh ra Bản án số 222/2013/HSPT xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Xét thấy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Anh Phạm Thanh U không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 (một) cái áo mưa màu xanh phía trước có chữ “CP”, phía sau có chữ “CP” “VIỆT NAM MỘC BÀI” đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác loại vải màu đen, dài tay, trên ngực trái có chữ “adidas”, phía sau có chữ “adidas”; 01 (một) đôi dép quay kẹp, trên quay có màu xanh đen, được may chỉ trắng trên dép có chữ “A3-12 DU WA”; 01 (một) xe mô tô màu sơn: nâu, biển số 70N1-1954, có 01 gương chiếu hậu bên trái, số máy: không có, số khung 7862, dung tích xi lanh 97 cm³, xe không búng, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu REALME, số IMEI 1: 867013049174456, số IMEI 2: 867013049174449, máy bị nứt 01 đường ở sau lưng, điện thoại đã qua sử dụng và 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu trắng có chữ “LADIES”. Xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.1] Đối với 01 (một) con dao kim loại gồm lưỡi dao kim loại dài 30 cm, rộng 6,5 cm, đầu vuông dày 0,5 cm, cán gỗ 15 cm là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Trúc H (Trọc) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh Trúc H (Trọc) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/4/2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) cái áo mưa màu xanh phía trước có chữ “CP”, phía sau có chữ “CP” “VIỆT NAM MỘC BÀI” đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác loại vải màu đen, dài tay, trên ngực trái có chữ “adidas”, phía sau có chữ “adidas”; 01 (một) đôi dép quay kẹp, trên quay có màu xanh đen, được may chỉ trắng trên dép có chữ “A3-12 DU WA”; 01 (một) xe mô tô màu sơn: nâu, biển số 70N1-1954, có 01 gương chiếu hậu bên trái, số máy: không có, số khung 7862, dung tích xi lanh 97 cm³, xe không bùng, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu REALME, số IMEI 1: 867013049174456, số IMEI 2: 867013049174449, máy bị nứt 01 đường ở sau lưng, điện thoại đã qua sử dụng và 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu trắng có chữ “LADIES”.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao kim loại gồm lưỡi dao kim loại dài 30 cm, rộng 6,5 cm, đầu vuông dày 0,5 cm, cán gỗ 15 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Thanh Trúc H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng

mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT. CA huyện Bến Cầu;
- CQ thi hành án HS huyện Bến Cầu;
- CA cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui